

I. TỔNG QUAN VỀ CÔNG TY

1. LỊCH SỬ PHÁT TRIỂN

Công ty cổ phần Nam Việt:

- ❖ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0302205973, đăng ký lần đầu ngày 01/02/2001 của Sở Kế Hoạch Đầu Tư Thành phố Hồ Chí Minh, đăng ký thay đổi lần 8 ngày 12/08/2011.
- ❖ Tên Việt Nam : CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT
- ❖ Tên đối ngoại : NAM VIET JOINT-STOCK COMPANY
- ❖ Tên viết tắt : NAVIFICO
- ❖ Mã chứng khoán : NAV
- ❖ Trụ sở : 18 F Tầng Nhon Phú, Phường Phước Long B, Quận 9, Thành phố Hồ Chí Minh
- ❖ Tel : 84-8-37313443 84-8-37313992
- ❖ Fax : 84-8-37313641
- ❖ Email : naviinfo@navifico-corp.com
- ❖ Website : www.navifico.vn

- Công ty cổ phần Nam Việt (NAVIFICO) tiền thân là Công ty Nam Việt thành lập năm 1963, là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam sản xuất tấm lợp xi măng.
- Năm 1975, NAVIFICO chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước trực thuộc UBND Thành phố Hồ Chí Minh
- Năm 2001, trở thành Công ty cổ phần Nam Việt
- Ngày 22 tháng 12 năm 2006 cổ phiếu công ty được niêm yết tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

2. LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

- ❖ Chế biến sản phẩm gỗ xuất khẩu
- ❖ Sản xuất , kinh doanh vật liệu xây dựng
- ❖ Cơ khí chế tạo máy
- ❖ Thiết kế, thi công xây lắp các công trình công nghiệp và dân dụng
- ❖ Kinh doanh địa ốc
- ❖ Kinh doanh du lịch
- ❖

BAN LÃNH ĐẠO CÔNG TY

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ GỒM 07 THÀNH VIÊN

ÔNG TÔN THẮT MẠNH	CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG VŨ HẢI BẰNG	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG NGUYỄN VĂN NAM	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG BÙI HẢI QUÂN	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG LÊ QUANG THIỆN	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG NGUYỄN VŨ THỊNH	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ÔNG LÊ HỮU THUẬN	THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

BAN KIỂM SOÁT GỒM 03 THÀNH VIÊN

ÔNG NGUYỄN ĐÌNH MINH	TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT
ÔNG VŨ THÁI HOÀ	THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
ÔNG NGUYỄN NGỌC DŨNG	THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

ÔNG LÊ HỮU THUẬN	TỔNG GIÁM ĐỐC
ÔNG NGUYỄN TRUNG HIẾU	PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CÓ 05 ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VÀ 06 PHÒNG CHỨC NĂNG

CÁC ĐƠN VỊ ĐƯỢC GIAO NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ VẬN HÀNH THEO QUY CHẾ PHÂN CẤP QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY.

3. CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC

3.1 Xí nghiệp sản xuất tấm lợp và cấu kiện bê tông (NAVI 1)

Ngành nghề hoạt động: sản xuất tấm lợp, tấm vách xi măng sợi, gạch block, gạch lát via hè.

3.2 Xí nghiệp cơ khí chế tạo (NAVI 2)

Ngành nghề hoạt động: chế tạo máy và thiết bị sản xuất tấm lợp công nghệ xeo, hệ thống hút bụi Optiflow, máy móc chế biến gỗ, nhập khẩu và kinh doanh thiết bị chế biến gỗ, thi công lắp đặt hệ thống khí nén, thang cáp điện công nghiệp

3.3 Xí nghiệp Kinh doanh (NAVI 3)

Ngành nghề hoạt động: hoạt động kinh doanh xuất nhập khẩu

3.4 Xí nghiệp NAVI – FURNITURE (NAVI 4)

Ngành nghề hoạt động: sản xuất công nghiệp sản phẩm gỗ nội thất

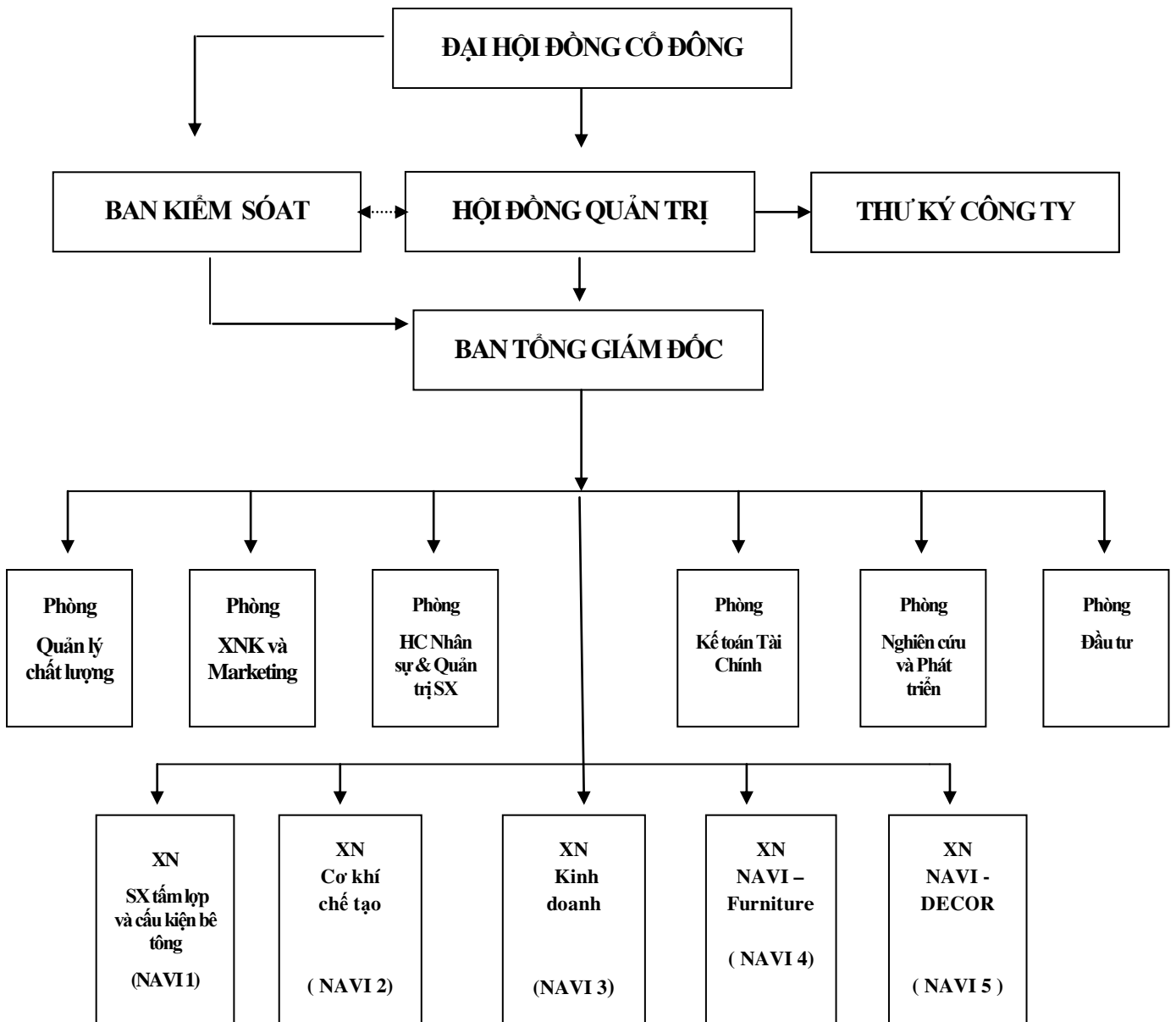
3.5 Xí nghiệp NAVI – DECOR (NAVI 5)

Ngành nghề hoạt động: sản xuất sản phẩm gỗ nội thất công trình, trang trí nội thất

PHÒNG BAN CHỨC NĂNG :

- PHÒNG TỔ CHỨC NHÂN SỰ & QUẢN TRỊ SẢN XUẤT
- PHÒNG KẾ TOÁN TÀI CHÍNH
- PHÒNG NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN.
- PHÒNG ĐẦU TƯ
- PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG
- PHÒNG XUẤT NHẬP KHẨU VÀ MARKETING

4. SƠ ĐỒ CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ



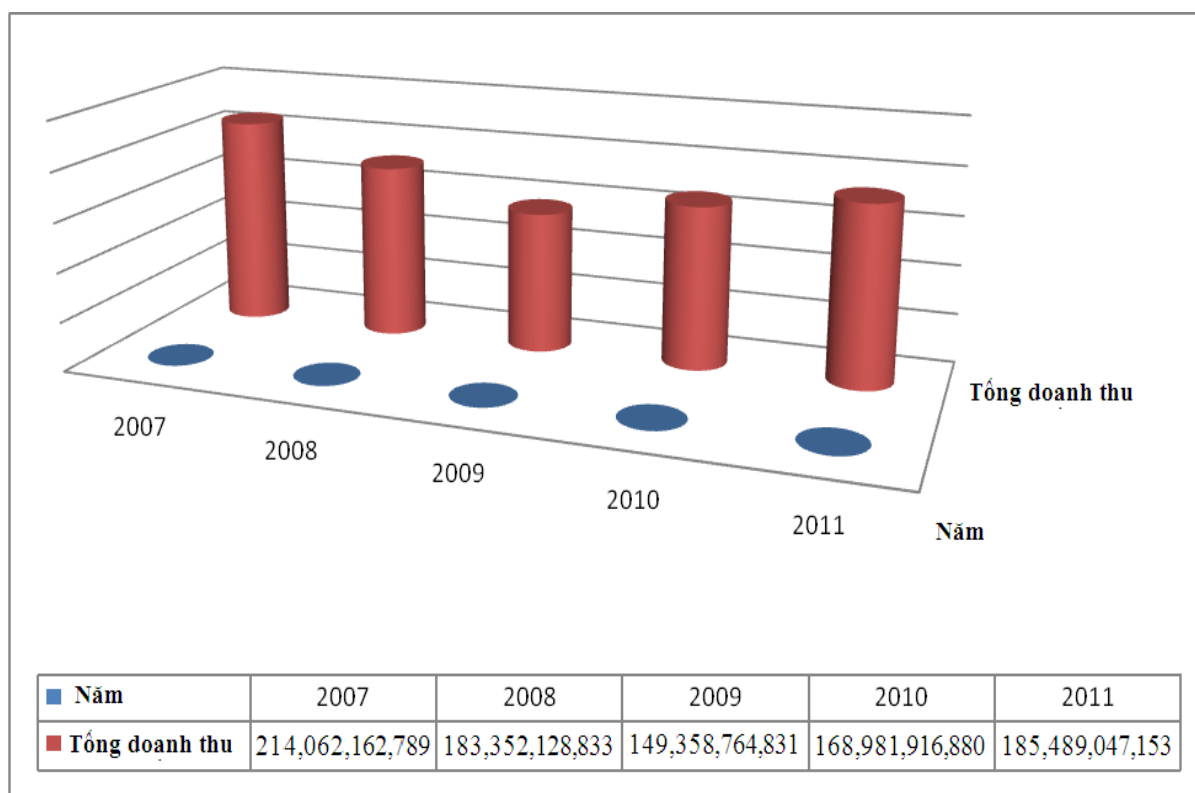
5. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD TRONG 5 NĂM 2007 – 2011

DVT : TỶ ĐỒNG

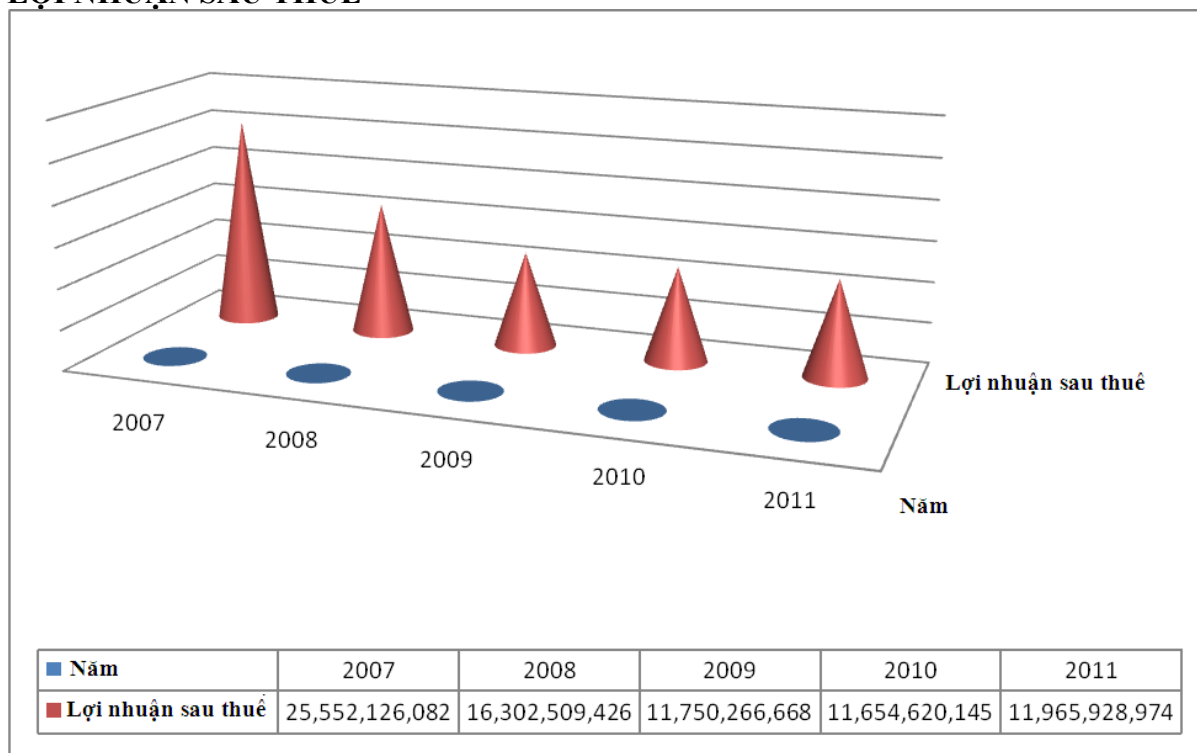
Chỉ tiêu	2007	2008	2009	2010	2011
Vốn điều lệ	50,00	80,00	80,00	80,00	80,00
Vốn điều lệ bình quân	33,33	55,09	80,00	80,00	80,00
Tổng Doanh thu	214,06	183,35	149,36	168,98	185,49
Lợi nhuận sau thuế	25,55	16,30	11,75	11,65	11,97
LNST/Vốn điều lệ bình quân	78,05%	29,59%	14,69%	14,57%	14,96%
LNST/Doanh thu	11,94%	8,89%	7,87%	6,90%	6,45%
Cổ tức & cổ phiếu thưởng	30,00	9,6	9,6	9,6	9,6
Cổ tức b/q năm	20,00%	12,00%	12,00%	12,00%	12,00%
Chia cổ phiếu thưởng b/q năm	40,00%	0,00%	0,00%	0,00%	

BIỂU ĐỒ TĂNG TRƯỞNG (2007 -2011)

TỔNG DOANH THU



LỢI NHUẬN SAU THUẾ



II- BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011.

1. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2011

- Tổng doanh thu: **185.489.047.153** đồng, tăng 9,77% so năm 2010 và đạt 87,86 % so kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: **15.954.571.965** đồng, tăng 5,82% so năm 2010 và đạt 103,22 % so kế hoạch
- Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế / vốn điều lệ: 14,96 %

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2010	KH 2011	NĂM 2011	% SO SÁNH	
				NĂM 2010	KẾ HOẠCH
Tổng doanh thu	168.981.916.880	211.112.000.000	185.489.047.153	109,77%	87,86%
Tổng lợi nhuận	15.076.694.127	15.456.500.000	15.954.571.965	105,82%	103,22%

Năm 2011, về mặt hiệu quả đã hoàn thành kế hoạch, nhưng về qui mô tăng trưởng và doanh số không đạt được kế hoạch đề ra.

Một số nguyên nhân:

- Do tình hình kinh tế toàn cầu vẫn suy yếu, hoạt động xuất khẩu đồ gỗ sang các thị trường Hoa Kỳ và Châu Âu ngày càng khó khăn;

Trong nước hoạt động xây dựng và thị trường địa ốc hoạt động mang tính cầm chừng chờ cơ hội.

Lạm phát làm cho đời sống người lao động khó khăn, chi phí đầu vào cho hoạt động sản xuất kinh doanh tăng cao. Lãi vay ngân hàng có lúc vượt mức 20%/ năm; việc vay vốn từ các tổ chức tín dụng khó khăn hơn, đặc biệt vay ngoại tệ phục vụ việc nhập nguyên liệu.

- Do khó khăn về thị trường, các hợp đồng mua hàng không đều, số lượng nhỏ và nhiều chủng loại khiến cho việc sản xuất gặp nhiều khó khăn, năng suất lao động thấp.

Mặt hàng tấm lợp, nhu cầu tấm lợp fibro cement A sụt giảm

- Các doanh nghiệp luôn phải đối diện với sự tăng cường hiệu lực của các định chế pháp lý:
 - Chống vi phạm bản quyền phần mềm và sở hữu trí tuệ.
 - Tăng cường giám sát bảo vệ môi trường (khói, khí, nước xả thải)
 - Đề xuất khẩu hàng hoá vào các thị trường Hoa Kỳ, Châu Âu, Liên hiệp Anh cần phải vượt qua các hàng rào kỹ thuật và qui định về môi trường ngày càng gắt gao (đồ gỗ muốn vào thị trường Úc, phải thực hiện việc hun trùng 02 lần từ khâu phơi liệu đến thành phẩm ...)

Các giải pháp thực hiện trong năm 2011 :

Công ty đã thực hiện một số giải pháp trong điều hành và kinh doanh :

- Hoạt động sản xuất chế biến gỗ hướng về thị trường nội địa, đặc biệt các dự án đầu tư khách sạn để bù đắp cho sự suy giảm của thị trường xuất khẩu.
- Hợp lý hóa sản xuất để có giá thành hợp lý, thực hiện cạnh tranh bằng chất lượng, phương thức kinh doanh và giá cả linh hoạt. Để đảm bảo công ăn việc làm, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, khi cần thiết chấp nhận giá bán hoà chi phí.
- Củng cố hệ thống bán hàng, linh hoạt và có các giải pháp cho từng vùng thị trường.
- Cân đối nguồn vốn hoạt động, điều chỉnh qui mô sản xuất, tồn kho.
- Điều chỉnh lương để giữ và ổn định định lao động

Năm 2011 Hội đồng quản trị CTCP Nam Việt đã thống nhất thông qua những vấn đề liên quan đến thay đổi kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư của công ty :

- Tập trung SXKD hướng vào thị trường nội địa
- Rút vốn và dừng đầu tư vào 2 dự án:
 - Khu Kỹ nghệ Gỗ Navifico - cụm Công nghiệp Hưng Lộc, Đồng Nai.
Từ năm 2008 nền kinh tế thế giới phát triển không thuận lợi, việc đầu tư và phát triển dự án không còn phù hợp với xu thế phát triển của công ty.
 - Đối với dự án Khu biệt thự Hiệp Bình Phước, do tình hình bất động sản đóng băng, dự án chậm triển khai. Vì vậy, công ty ngưng việc triển khai dự án và tập trung thu hồi vốn .
- Triển khai công tác chuẩn bị chuyển đổi công năng khu đất 18F Tầng Nhon Phú .
Xây dựng dự án khu phức hợp thương mại, nhà liên kế Nam Việt – 18F Tầng Nhon Phú, Quận 9, đề chủ động cho việc quy hoạch tương lai. Công ty đã làm việc với công ty tư vấn lập thủ tục quy hoạch và đầu tư. Đồng thời mời gọi các nhà đầu tư cá nhân, tổ chức cùng tham gia hợp tác để thực hiện dự án.
- HĐQT cũng đã ủy quyền cho Tổng giám đốc triển khai và hoàn thiện luận chứng kinh tế kỹ thuật trình HĐQT quyết định Dự án hợp tác sản xuất tấm xi măng sợi PVA – dưỡng hộ tự nhiên (air cured) và đầu tư tài chính Dự án sản xuất tấm xi măng sợi cellulose – dưỡng hộ nhiệt áp (autoclaved)
- Tổ chức khảo sát tìm kiếm và xác định vị trí để có thể di dời nhà máy trong tương lai.

TÍCH LŨY

TT	Chỉ tiêu	ĐVT : đồng	
		TH 2010	TH 2011
1	Quỹ đầu tư phát triển	932.291.866	957.274.318
2	Quỹ dự phòng tài chính	233.072.967	239.318.579
3	Lợi nhuận chưa phân phối	172.579.938	176.187.974
	Tổng cộng	1.337.944.771	1.372.780.871

SỐ DƯ TÍCH LŨY (TÍNH ĐẾN 31/12/2011)

ĐVT : đồng

TT	Chỉ tiêu	SDCK 2011
1	Quỹ đầu tư phát triển	7.755.493.629
2	Quỹ dự phòng tài chính	2.296.495.741
3	Lợi nhuận chưa phân phối	6.393.891.008
	Tổng cộng	16.445.880.378

2. TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CÔNG TY

Năm 2011, do tình hình kinh tế chưa thuận lợi nên công ty chưa thực hiện phương án tăng vốn Điều lệ từ 80 tỷ lên 160 tỷ.

3. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN DỰ ÁN

3.1 CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ SXKD TẮM XI MĂNG SỢI

3.1.1 Dự án sản xuất tằm xi măng sợi PVA (air-cured):

- Công ty đã làm việc với công ty DIPRO Singapore tư vấn về công nghệ sản xuất, quản trị sản xuất và cùng với công ty Kuraray - Nhật Bản phát triển ứng dụng sản phẩm sợi PVA
- Thực hiện việc khảo sát thiết bị, lập dự toán đầu tư, khảo sát thị trường tiêu thụ.

3.1.2 Dự án sản xuất tằm xi măng sợi cellulose (autoclaved):

* **Hình thức đầu tư:** đầu tư tài chính thành lập Công ty cổ phần Hồng Liêm tại Bình Thuận

- Thành lập Ban chuẩn bị dự án (gồm các thành viên của Cty CP VLXD và Khoáng sản Bình Thuận – Cty CP xây dựng Phục Hưng Holding – Cty CP Nam Việt)
- Cập nhật hồ sơ kinh tế kỹ thuật và chuẩn bị hồ sơ để thành lập công ty cổ phần Hồng Liêm,
- Khảo sát thiết bị, lập dự toán đầu tư, khảo sát thị trường tiêu thụ; đang tiến hành nghiên cứu khảo sát lập luận chứng kinh tế kỹ thuật.
- Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Thuận có văn bản số 792/UBND-KTN 07/3/2012 thống nhất chủ trương và qui mô đầu tư theo đề nghị của doanh nghiệp.

Về địa điểm đầu tư, đầu tư tại ngay khu vực sát mỏ cát - xã Hồng Liêm – Hàm Thuận Bắc. Nếu Ủy ban nhân dân Tỉnh Bình Thuận không chấp thuận địa điểm đầu tư theo đề nghị của doanh nghiệp, công ty xin được dừng không tham gia dự án.

3.2 Công tác quy hoạch 1/500 Khu phức hợp thương mại căn hộ 18 F Tầng Nhon Phú Quận 9.

- Công ty ký hợp đồng tư vấn với công ty Cổ phần Sài Gòn Đầu Tư Kỹ Thuật Xây Dựng (E.C.I SAIGON) để lập Quy hoạch tỷ lệ 1/500.
- Thống nhất với công ty E.C.I về phương án thiết kế, đang lập thuyết minh thiết kế quy hoạch và liên hệ Sở Quy hoạch kiến trúc thành phố soát xét mức độ phù hợp về thông tin quy hoạch khu vực 18F Tầng Nhon Phú, Q9.

4. CÔNG TÁC THỊ TRƯỜNG

- Thị trường nội địa:

- Đối với tằm xi măng sợi:

Công ty tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường và có các chính sách bán hàng linh hoạt, phối hợp với các đại lý trong việc duy trì và phát triển hệ thống bán hàng.

- Đối với sản phẩm gỗ, ngoài việc tham gia các dự án cung cấp sản phẩm gỗ nội thất, công ty đã hợp tác với nhà phân phối sản phẩm nội thất chuyên nghiệp tại Việt Nam bước đầu đã đưa sản phẩm tham gia tiêu thụ nội địa với số lượng ngày càng tăng. Trong hoạt động sản xuất chế biến gỗ, năm 2011 doanh số nội địa chiếm 57% và xuất khẩu chiếm 43%

-Thị trường xuất khẩu: bên cạnh việc tìm kiếm khách hàng mới, công ty tiếp tục chia sẻ những khó khăn cùng với khách hàng, chấp nhận làm tất cả các mặt hàng ở mọi qui mô để đảm bảo duy trì hoạt động.

5. CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI CHÍNH

- Tuân thủ các quy định của nhà nước về chế độ hạch toán kế toán.
- Thường xuyên thực hiện việc cân đối vốn, tồn kho nguyên liệu hàng hóa để đảm bảo hiệu quả sử dụng vốn tốt nhất.

6. CÔNG TÁC TỔ CHỨC NHÂN SỰ

- Công ty thực hiện việc sắp xếp lao động, điều chỉnh thời gian làm việc của các bộ phận một cách linh hoạt nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất được thuận tiện và hiệu quả.
- Điều chỉnh thu nhập và chính sách trả lương linh hoạt để đảm bảo đời sống cho người lao động và giữ được lao động tay nghề.

7. CÔNG TÁC XÃ HỘI

Động viên và khuyến khích công nhân viên duy trì phong trào hiến máu nhân đạo, tích cực tham gia các hoạt động xã hội, chương trình ủng hộ đồng bào các địa phương bị thiên tai, đóng góp quỹ khuyến học và chương trình chăm lo tết cho người nghèo tại địa phương.

III- KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2012

1. KẾ HOẠCH SXKD

- Tổng doanh thu: 241.978.000.000 đồng (130 % so năm 2011)
- Lợi nhuận trước thuế: 16.900.000.000 đồng (106 % so năm 2011)

Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/ doanh thu : 6,98%-

Tỷ suất Lợi nhuận trước thuế/ Vốn điều lệ : 21,13%-

Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/ Vốn điều lệ : 16,63 %

2. KẾ HOẠCH TRÍCH QUỸ, THÙ LAO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ CHI CỔ TỨC

* Trích quỹ :

- Quỹ Đầu tư phát triển : 8% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ Dự phòng tài chính : 2% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ Khen thưởng : 2% lợi nhuận sau thuế
- Quỹ Phúc lợi : 2% lợi nhuận sau thuế

* Thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát : 3% lợi nhuận sau thuế và sau khi trích các quỹ

* Mức chi cổ tức : 12% / năm

3. DỰ ÁN ĐẦU TƯ

Dự án sản xuất tấm xi măng sợi cellulose (autoclaved)

Nếu UBND Tỉnh Bình Thuận chấp thuận địa điểm đầu tư theo đề nghị của doanh nghiệp tại khu vực mỏ cát - xã Hồng Liêm – Hàm Thuận Bắc, công ty sẽ tiếp tục khảo sát để triển khai dự án.

Năm 2012 sẽ tiến hành các thủ tục xin giấy phép đầu tư, chấp thuận địa điểm đầu tư của Ủy ban Nhân dân Tỉnh Bình Thuận, thành lập công ty cổ phần Hồng Liêm, khảo sát và lập hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng.

4. CẢI TẠO DÂY CHUYỀN SẢN XUẤT TẤM LỢP

Thực hiện cải tạo dây chuyền sản xuất tấm lợp, tấm phẳng đồng thời có thể nâng cấp để sản xuất tấm xi măng sợi (PVA) hoàn chỉnh.

IV- ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012

1. Xây dựng thương hiệu, khẳng định chất lượng sản phẩm, mở rộng thị trường tấm xi măng sợi. Thực hiện cạnh tranh và chấp nhận các giải pháp giá, phương thức kinh doanh linh hoạt
2. Đối với hoạt động sản xuất chế biến gỗ, củng cố và phát triển thị trường nội địa, tìm kiếm khách hàng xuất khẩu tiềm năng.
3. Triển khai các dự án đầu tư với tiến độ phù hợp.
4. Xây dựng và phát triển các liên kết với các đối tác chiến lược thông qua việc liên kết đầu tư vốn, chuyển giao công nghệ, liên kết thị trường.
5. Các vấn đề khác
 - a. Kế hoạch chuẩn bị xác định vị trí di dời Nhà máy hiện nay
 - b. Chuẩn bị lực lượng kế thừa tham gia điều hành công ty trong tương lai

CÔNG TY CỔ PHẦN NAM VIỆT



TÔN THẮT MẠNH

BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2011

TỔNG DOANH THU (đồng)	185,489,047,153
TỔNG LỢI NHUẬN (đồng)	15,954,571,965
LỢI NHUẬN SAU THUẾ (đồng)	11,965,928,974
VỐN ĐIỀU LỆ (đồng)	80,000,000,000
MÃ CHỨNG KHOÁN	NAV
TỔNG SỐ CỔ PHẦN	8,000,000
SỐ CỔ PHẦN PHỔ THÔNG	8,000,000
CƠ CẤU CỔ ĐÔNG	
NHÀ NƯỚC	20%
NHÀ ĐẦU TƯ TRONG& NGOÀI NƯỚC	80%
CƠ CẤU TÀI SẢN	
TS NGẮN HẠN/ TỔNG TÀI SẢN	73.97%
TS DÀI HẠN/ TỔNG TÀI SẢN	26.03%
CƠ CẤU NGUỒN VỐN	
NỢ PHẢI TRẢ/ TỔNG NGUỒN VỐN	42.78%
VỐN CHỦ SỞ HỮU/ TỔNG NGUỒN VỐN	57.22%
KHẢ NĂNG SINH LỜI	
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN / DOANH THU	
% LNNT / DT	8.60%
% LNST / DT	6.45%
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN / TỔNG TÀI SẢN	
% LNNT / TTS	9.41%
% LNST / TTS	7.06%
TỶ SUẤT LỢI NHUẬN	
% LNST / VSH	12.33%
% LNST / VDL	14.96%
KHẢ NĂNG THANH TOÁN	
KNTT HIỆN HÀNH	2,34 lần
KNTT NỢ NGẮN HẠN	1,75 lần
KNTT NHANH	0,18 lần
THƯ GIÁ-BOOK VALUE (31/12) (đồng)	12.127